

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ QUỐC TẾ VISION

Số:..... /20.... /GPB

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Thông tư 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai Bên,

Hôm nay, ngày..... tháng.... năm, tại, chúng tôi gồm:

BÊN A: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI TNHH MTV DẦU KHÍ TOÀN CẦU - CN/PGD TT/PGD...** <tên CN/PGD TT/PGD phát hành thẻ> (**GPBank**)

Địa chỉ:

Người đại diện: <Phụ trách CN/PGD TT/PGD phát hành thẻ>

Chức vụ:

Theo giấy ủy quyền số.....ngàycủa.....

BÊN B < Tên khách hàng đề nghị phát hành thẻ>

CMND/HC/CCCD

Điện thoại

Địa chỉ

(Sau đây gọi tắt là chủ thẻ)

Sau khi được GPBank <Tên CN/PGD TT/PGD phát hành thẻ> thông báo về quy định, biểu phí phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ nội địa cũng như các dịch vụ cung cấp cho chủ thẻ, hai Bên thống nhất ký Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ Ghi nợ quốc tế Vision (“sau đây gọi tắt là Hợp đồng”) với các điều kiện, điều khoản sau:

Điều 1: Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ sử dụng trong hợp đồng được hiểu như sau:

1. **Ngân hàng (NH):** Là Ngân hàng thương mại TNHH MTV Dầu Khí Toàn Cầu (GPBank).
2. **Chủ thẻ:** Là các cá nhân được GPBank cấp thẻ để sử dụng theo các điều kiện và điều khoản sử dụng thẻ liên quan của GPBank. Chủ thẻ bao gồm chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ.
3. **Chủ thẻ chính:** Là các cá nhân đứng tên ký hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ quốc tế Vision, được GPBank chấp nhận phát hành thẻ và được sử dụng số tiền trên số dư tài khoản phát hành thẻ của mình. Chủ thẻ chính là chủ tài khoản phát hành thẻ mở tại GPBank.
4. **Chủ thẻ phụ:** Là cá nhân được chủ thẻ chính cho phép phát hành và sử dụng tiền trong tài khoản phát hành thẻ theo hạn mức của chủ thẻ chính. Chủ thẻ chính cam kết bằng văn bản thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ theo hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ quốc tế Vision. Thẻ mà GPBank phát hành cho chủ thẻ phụ sẽ được hiểu là “*Thẻ phụ*”.
5. **Thẻ:** Là thẻ ghi nợ quốc tế *GPBank Vision Debit MasterCard* (Sau đây gọi tắt là thẻ Vision) do GPBank phát hành cho chủ thẻ, cho phép chủ thẻ thực hiện giao dịch thẻ trong phạm vi số dư khả dụng trên tài khoản phát hành thẻ.

6. **Tài khoản (TK):** Là tài khoản thanh toán bằng Việt Nam Đồng (VND) của chủ thẻ chính mở tại GPBank để phát hành thẻ ghi nợ quốc tế và phục vụ cho các giao dịch của chủ thẻ.
7. **POS (Point of Sale):** Là thiết bị điện tử dùng để chấp nhận và xử lý trực tuyến các giao dịch được cấp phép bằng thẻ được lắp đặt tại các đơn vị chấp nhận thẻ.
8. **Số dư tối thiểu:** Số dư tối thiểu là số tiền ít nhất chủ tài khoản phải duy trì trên tài khoản phát hành thẻ tại mọi thời điểm tính từ lúc khách hàng đăng ký phát hành thẻ tại GPBank.
9. **Số dư khả dụng:** Là số dư trên tài khoản phát hành thẻ mà khách hàng được phép sử dụng. Số dư khả dụng bằng số dư thực tế trừ đi số dư tối thiểu trên tài khoản phát hành thẻ.
10. **Tổ chức thẻ quốc tế (TCTQT):** Là tổ chức thẻ quốc tế MasterCard.
11. **Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT):** Là các tổ chức hay cá nhân cung ứng hàng hóa, dịch vụ chấp nhận thẻ làm phương tiện thanh toán theo Hợp đồng đã ký với GPBank và/hoặc các ngân hàng thanh toán thẻ khác.
12. **Điểm ứng tiền mặt (ĐUTM):** Là địa điểm có lắp đặt thiết bị ATM/POS của GPBank hoặc của các chi nhánh trực thuộc các ngân hàng/tổ chức tín dụng, ngân hàng thanh toán thẻ được ủy quyền và ký kết hợp đồng thực hiện dịch vụ rút tiền mặt bằng thẻ. ĐUTM được coi là ĐVCNT đặc biệt.

13. **Máy rút tiền tự động (ATM-Automatic Teller Machine):** Là máy giao dịch tự động của GPBank hoặc các Ngân hàng khác, tại đó chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để rút tiền mặt và/hoặc thực hiện một số giao dịch, thanh toán dịch vụ do GPBank cung cấp.
14. **POS (Point of sale):** Là thiết bị điện tử dùng để cấp phép và xử lý trực tuyến các giao dịch thẻ tại ĐVCNT và ĐUTM.
15. **Mã số cá nhân (PIN):** Là mã số cá nhân nhận dạng gồm 6 chữ số do GPBank cấp cho chủ thẻ khi phát hành thẻ (hoặc khi chủ thẻ xin cấp lại số PIN) mà chủ thẻ có thể thay đổi trong quá trình sử dụng thẻ và để sử dụng trong một số loại hình giao dịch thẻ.
16. **Giao dịch thẻ:** Là các giao dịch được thực hiện bằng thẻ tại ĐVCNT, ĐUTM, ATM, trên Internet và/hoặc các kênh giao dịch khác theo quy định của GPBank.
17. **Hóa đơn thanh toán:** Là chứng từ xác nhận giao dịch thẻ do chủ thẻ thực hiện.
18. **Hạn mức sử dụng ngày:** Là số tiền, số lần tối đa mà chủ thẻ được phép thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa dịch vụ, các giao dịch rút tiền mặt/chuyển khoản/thanh toán hóa đơn và/hoặc các giao dịch khác theo quy định của NH bằng thẻ trong một ngày.
19. **Ngày làm việc:** Là các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần, trừ các ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định của pháp luật.

Điều 2: Phạm vi sử dụng thẻ

- Thẻ Vision do GPBank phát hành được sử dụng trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam.
- Trong lãnh thổ Việt Nam, thẻ Vision giao dịch bằng đồng Việt Nam. Chủ thẻ chỉ được sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch bằng ngoại tệ với các tổ chức và cá nhân được phép thu ngoại tệ theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối.
- Ngoài lãnh thổ Việt Nam, chủ thẻ được phép sử dụng thẻ Vision để thực hiện các giao dịch bằng ngoại tệ theo quy định của từng nước.
- Chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch sau tại các ATM/POS của GPBank và/hoặc các điểm có trưng biểu tượng MasterCard trong nước và quốc tế:
 - **Giao dịch thực hiện tại ATM:** Rút tiền mặt; Chuyển khoản (chuyển khoản sang các sản phẩm thẻ khác bao gồm cả thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, thẻ trả trước, thẻ đồng thương hiệu do GPBank phát hành và nhận chuyển khoản từ các thẻ ghi nợ khác do GPBank phát hành) (*); Xem số dư tài khoản (*); In liệt kê 5 giao dịch gần nhất (*); Đổi PIN (*); Tra cứu thông tin tài khoản của khách hàng (*)
 - **Giao dịch thực hiện tại POS:** Thanh toán tiền mua hàng hóa và/hoặc phí dịch vụ cho những đơn vị cung ứng hàng hóa, dịch vụ; Ứng tiền mặt (*); Hủy giao dịch; Hoàn trả một phần hoặc toàn bộ số tiền giao dịch. (* *Những giao dịch chỉ thực hiện trên ATM/POS của GPBank.*)
 - **Giao dịch khác:** Chuyển khoản liên ngân hàng trên ATM/Internet banking/Mobile banking của GPBank (qua số thẻ/số tài khoản); Thanh toán hóa đơn (Bill payment); Gửi tiết kiệm online từ tài khoản phát hành thẻ; Thanh toán mua hàng trực tuyến qua Internet; Đặt hàng qua thư và đặt hàng qua điện thoại (MOTO);

Điều 3: Quy định về phí, tỷ giá và hạn mức giao dịch thẻ

3.1. Các loại phí phát hành và sử dụng thẻ

Biểu phí phát hành và sử dụng thẻ và các dịch vụ liên quan sẽ do GPBank quy định tại từng thời điểm.

- a. Phí phát hành: Là khoản phí khách hàng phải trả khi đăng ký phát hành thẻ lần đầu.
- b. Phí phát hành lại/thay thế thẻ: Là khoản phí khách hàng phải trả khi có nhu cầu phát hành lại hoặc thay thế thẻ.
- c. Phí phát hành lại do hết hạn: Là khoản phí khách hàng phải trả khi có nhu cầu phát hành lại thẻ do thẻ hết hạn sử dụng.
- d. Phí phát hành nhanh: Là khoản phí khách hàng phải trả khi chủ thẻ yêu cầu lấy thẻ trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục phát hành trong trường hợp khách hàng tại Hà Nội và 02 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục phát hành trong trường hợp khách hàng ngoài khu vực Hà Nội.
- e. Phí thường niên: Là khoản phí khách hàng phải trả hàng năm để duy trì việc sử dụng thẻ. Phí thường niên áp dụng cho cả thẻ chính và thẻ phụ.
- f. Phí rút tiền mặt: Là khoản phí khách hàng phải trả khi thực hiện các giao dịch rút tiền tại máy ATM hoặc tại các ĐUTM khác. Phí này không bao gồm các chi phí khác (nếu có) theo quy định tại ĐUTM hay máy ATM.
- g. Phí cấp lại PIN thẻ quốc tế: Là khoản phí khách hàng phải trả khi yêu cầu ngân hàng cấp lại mã số PIN (trong trường hợp khách hàng quên mã số PIN).

- h. Phí thất lạc thẻ quốc tế: Là khoản phí khách hàng phải trả khi khách hàng thông báo thẻ bị thất lạc/đánh cắp, thông tin thẻ này sẽ được đưa lên bản tin của MasterCard.
- i. Phí khiếu nại thẻ quốc tế: Là khoản phí khách hàng phải trả khi khách hàng khiếu nại không đúng hay không được chấp nhận.
- j. Phí yêu cầu bản sao hóa đơn giao dịch thẻ quốc tế: Là khoản phí khách hàng phải trả khi khách hàng yêu cầu ngân hàng cung cấp bản sao hoá đơn giao dịch của khách hàng thực hiện tại các ĐVCNT của GPBank hoặc ngân hàng khác (ngoài hoá đơn chủ thẻ đã nhận tại ĐVCNT/ĐUTM).
- k. Phí xác nhận thông tin theo yêu cầu của chủ thẻ quốc tế: Là khoản phí khách hàng phải trả khi yêu cầu xác nhận số dư tài khoản thẻ, tình trạng tài khoản thẻ, và các yêu cầu khác liên quan đến thẻ.
 - l. Phí xử lý giao dịch thẻ quốc tế: Là khoản phí khách hàng phải trả khi khách hàng thực hiện các loại giao dịch bằng đồng ngoại tệ khác đồng Việt Nam.
 - m. Phí tăng giảm hạn mức chi tiêu ngày thẻ quốc tế: Là khoản phí khách hàng phải trả khi yêu cầu tăng/giảm hạn mức chi tiêu ngày của thẻ chính/thẻ phụ. Phí này được tính trên mỗi lần yêu cầu tăng/giảm hạn mức chi tiêu ngày của khách hàng.
 - n. Phí thay đổi trạng thái thẻ quốc tế theo yêu cầu khách hàng (không áp dụng với trường hợp bị mất thẻ): Là khoản phí khách hàng phải trả khi khách hàng yêu cầu thay đổi trạng thái thẻ quốc tế như tạm khóa thẻ, mở khóa thẻ.
 - o. Phí phong tỏa số dư theo yêu cầu của khách hàng: Là khoản phí khách hàng phải trả khi khách hàng yêu cầu phong tỏa một phần hay toàn bộ số dư tài khoản thẻ ghi nợ quốc tế.
 - p. Phí gia hạn thẻ: Là khoản phí khách hàng phải trả khi thẻ của khách hàng hết hạn sử dụng, khách hàng không muốn cấp lại thẻ khác và có nhu cầu gia hạn thẻ.
 - q. Các loại phí khác theo quy định của TCTQT và GPBank quy định theo từng thời kỳ.

3.2. Quy định về hạn mức giao dịch thẻ

Hạn mức giao dịch thẻ: Là số tiền và số lần tối đa chủ thẻ có thể giao dịch bằng thẻ do GPBank quy định trong một khoảng thời gian xác định (một số ngày liên tục), theo ngày, theo loại giao dịch... nhằm hạn chế các giao dịch gian lận thẻ.

Khi thay đổi hạn mức giao dịch thẻ, GPBank thông báo đến chủ thẻ. Các ĐVCNT cũng có thể ấn định thêm giới hạn đối với hạn mức cho các giao dịch thẻ theo từng thời kỳ và áp dụng cho tất cả các chủ thẻ với hạng thẻ tương ứng.

3.3. Tỷ giá quy đổi: Tất cả các giao dịch được chuyển đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá của TCTQT và tỷ giá quy định của GPBank tại thời điểm giao dịch thành công và hệ thống tự động ghi nợ tài khoản của chủ thẻ.

Điều 4: Quyền và trách nhiệm của chủ thẻ

4.1. Quyền của chủ thẻ

- a. Được hưởng các chương trình ưu đãi dành riêng cho chủ thẻ theo quy định của GPBank và/ hoặc các đối tác của GPBank cung cấp theo từng thời kỳ.
- b. Chủ thẻ có quyền khiếu nại về các sai sót (nếu có) phát sinh trong quá trình sử dụng thẻ của mình và phải chịu phí khiếu nại (nếu khiếu nại sai) theo quy định của GPBank và/hoặc TCTQT. Thời gian để chủ thẻ thực hiện yêu cầu tra soát khiếu nại không vượt quá 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch. Nếu quá thời hạn trên, GPBank có quyền từ chối khiếu nại của chủ thẻ.
- c. Ngoài các quyền nêu trên, chủ thẻ chính còn có quyền:
 - Yêu cầu GPBank phát hành thẻ mới, cấp lại PIN, gia hạn thẻ, thay đổi hạn mức chi tiêu ngày, yêu cầu khóa/mở thẻ hoặc chấm dứt việc sử dụng thẻ.
 - Yêu cầu GPBank phát hành thẻ phụ nhưng tối đa là 03 (ba) thẻ phụ cho 03 chủ thẻ phụ khác nhau. Chủ thẻ chính là người duy nhất và có toàn quyền đưa ra các yêu cầu có liên quan đến việc sử dụng thẻ phụ.
 - Được phép đơn phương chấm dứt Hợp đồng sau khi đã thanh toán cho GPBank toàn bộ các khoản nợ và phí liên quan.
 - Yêu cầu GPBank ngừng việc sử dụng thẻ của chủ thẻ phụ mà không cần sự đồng ý của chủ thẻ phụ. Nếu chủ thẻ chính chấm dứt sử dụng thẻ thì mặc nhiên chủ thẻ phụ cũng phải chấm dứt việc sử dụng thẻ. Việc yêu cầu ngừng sử dụng thẻ phải được lập thành văn bản.
- d. Chủ thẻ phụ được sử dụng thẻ theo chỉ định cụ thể của chủ thẻ chính nhưng chỉ trong phạm vi quy định sau đây:
 - Người từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật;

- Người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự được sử dụng thẻ;
 - Người từ đủ 6 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự được người đại diện theo pháp luật của người đó đồng ý bằng văn bản về việc sử dụng thẻ.
 - e. Chủ thẻ phụ có quyền yêu cầu cấp lại PIN, khóa thẻ phụ.
 - f. Chủ thẻ được cung cấp thông tin về số dư tài khoản, lịch sử giao dịch thẻ và các thông tin khác liên quan phù hợp quy định của GPBank.
 - g. Các quyền khác được quy định trong Hợp đồng này.
- 4.2. Trách nhiệm của chủ thẻ**
- a. Cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của GPBank và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật khi phát hành thẻ và trong quá trình sử dụng thẻ.
 - b. Trực tiếp đến GPBank nhận thẻ/PIN hoặc ủy quyền cho người khác đến nhận thẻ/PIN. Giấy ủy quyền được lập bằng văn bản theo quy định của GPBank.
 - c. Chủ thẻ có trách nhiệm đến nhận thẻ chậm nhất sau 45 ngày kể từ ngày GPBank hẹn trả thẻ. Sau thời hạn này, thẻ sẽ bị hủy và chủ thẻ không được hoàn lại khoản phí phát hành thẻ đã nộp. Ngoài ra, chủ thẻ phải trả phí duy trì tài khoản thẻ từ tháng thẻ được phát hành cho đến tháng thẻ bị hủy (nếu có).
 - d. Thực hiện đổi mã PIN ngay sau khi nhận được thẻ, mã số PIN này chỉ có chủ thẻ được biết.
 - e. Có trách nhiệm bảo quản thẻ, bảo mật các thông tin về thẻ, mã PIN, không được cho người khác mượn thẻ, không tiết lộ thông tin thẻ hoặc mã PIN cho người khác. Trường hợp để mất hoặc làm lộ mã PIN chủ thẻ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về mọi rủi ro, tổn thất phát sinh.
 - f. Có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đầy đủ các khoản nợ, phí liên quan đến giao dịch thẻ cũng như các khoản phí khác theo biểu phí của GPBank quy định được công bố công khai tại quầy giao dịch hoặc trên trang thông tin điện tử chính thức của GPBank (www.gpbank.com.vn) trong từng thời kỳ.
 - g. Ký chữ ký mẫu bằng bút bi vào ô chữ ký ở mặt sau của thẻ ngay sau khi nhận được thẻ. Khi thực hiện giao dịch tại ĐVCNT, ĐUTM, chủ thẻ phải ký hóa đơn thanh toán giống chữ ký mẫu trừ những giao dịch không yêu cầu có chữ ký của chủ thẻ.
 - h. Không thể hủy hay thay đổi bất cứ giao dịch nào đã được thực hiện thành công tại ATM, ĐVCNT đã được hệ thống của GPBank ghi nhận với đầy đủ thông tin về số thẻ, số tài khoản, mã số giao dịch, thời gian thực hiện giao dịch ... và các chi tiết nghiệp vụ khác.
 - i. Chủ thẻ có thể đăng ký thay đổi hạn mức chi tiêu ngày, đăng ký chức năng giao dịch qua Internet, thư, điện thoại hoặc bất kỳ giao dịch không cần xuất trình thẻ, tại các điểm giao dịch của GPBank hoặc qua tổng đài điện thoại 24/24 giờ trong ngày, 7/7 ngày trong tuần. Yêu cầu đăng ký các dịch vụ qua tổng đài điện thoại sẽ được ghi âm để đảm bảo tính xác thực và chủ thẻ hoàn toàn chịu trách nhiệm về rủi ro phát sinh (nếu có) liên quan đến các giao dịch này.
 - j. Chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa, dịch vụ và các tranh chấp phát sinh liên quan đến các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ của chủ thẻ.
 - k. Nếu chủ thẻ sử dụng thẻ để đặt trước cho các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và không thông báo hủy dịch vụ trong thời hạn quy định của ĐVCNT, chủ thẻ vẫn phải thanh toán một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT.
 - l. Thông báo cho GPBank qua số điện thoại hỗ trợ đăng sau mặt thẻ khi phát hiện ra các trường hợp thẻ bị mất cắp, thất lạc, lộ mã PIN hoặc có nghi ngờ thẻ đang bị lợi dụng để GPBank tiến hành khóa thẻ. Sau đó, chủ thẻ phải đến một trong các điểm giao dịch của GPBank trong thời gian 48 tiếng kể từ khi phát sinh để làm thủ tục báo mất bằng văn bản. Chủ thẻ phải chịu toàn bộ rủi ro và thanh toán mọi phát sinh nếu thẻ đánh mất bị lợi dụng trong thời gian sử dụng từ ngày mất đến trước thời điểm báo mất bằng văn bản cho GPBank. Trong trường hợp bất khả kháng, chủ thẻ có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác đến thực hiện thủ tục báo mất. Hình thức văn bản ủy quyền phù hợp quy định của pháp luật.
 - m. Không sử dụng lại thẻ đã thông báo mất, thất lạc và trả lại cho GPBank thẻ bị mất, thất lạc khi tìm lại được.
 - n. Thông báo ngay cho GPBank bằng văn bản những thay đổi về các thông tin đã đăng ký với NH như: số CMND/HC/CCCD, địa chỉ thường trú, địa chỉ và phương pháp liên lạc của chủ thẻ.

- o. Thực hiện tra soát, khiếu nại các giao dịch thẻ trong vòng 100 ngày kể từ ngày thực hiện giao dịch tại các điểm giao dịch của GPBank hoặc qua tổng đài điện thoại 24/24 giờ trong ngày, 7/7 ngày trong tuần. Chủ thẻ phải bổ sung giấy Yêu cầu tra soát, khiếu nại cho GPBank trong thời hạn 48 giờ kể từ thời điểm GPBank tiếp nhận Yêu cầu tra soát, khiếu nại qua tổng đài điện thoại và yêu cầu tra soát, khiếu nại của chủ thẻ sẽ được ghi âm để đảm bảo tính xác thực của sự việc.
- p. Sử dụng thẻ và quản lý tài khoản theo đúng quy định của GPBank và TCTQT.
- q. Cam kết không thực hiện các giao dịch trái với luật pháp hiện hành của Nhà nước và/hoặc của nước sở tại.
- r. Có trách nhiệm hoàn trả tiền theo yêu cầu của GPBank bằng việc đồng ý để GPBank chủ động trích (ghi nợ) tài khoản của chủ thẻ đối với khoản tiền liên quan đến giao dịch thẻ mà chủ thẻ rút thừa, giao dịch ghi có nhầm vào tài khoản của chủ thẻ và các giao dịch nhầm lẫn khác do lỗi trong quá trình xử lý, sự cố của hệ thống truyền tin.
- s. Chủ thẻ chính chịu trách nhiệm với GPBank về việc sử dụng thẻ của chủ thẻ phụ, có trách nhiệm thanh toán cho GPBank tất cả các giao dịch thẻ có chữ ký của chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ trên hóa đơn cũng như có sử dụng số PIN.
- t. Các trách nhiệm khác được quy định trong Hợp đồng này.

Điều 5: Quyền và trách nhiệm của GPBank

5.1. Quyền của GPBank

- a. Được miễn trách nhiệm trong các trường hợp:
 - Hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin bị lỗi hoặc vì bất cứ lý do gì nằm ngoài khả năng kiểm soát của GPBank.
 - Thẻ bị lợi dụng để rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hàng hóa dịch vụ và/hoặc giao dịch khác trong trường hợp thẻ bị mất cắp, lộ thông tin/lộ PIN hoặc thất lạc mà chủ thẻ chưa kịp thông báo cho GPBank.
- b. Được quyền ghi nợ tài khoản của chủ thẻ các khoản phí, các khoản thanh toán, rút tiền mặt và các khoản ghi có không chính xác vào tài khoản của chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ theo quy định của GPBank.
- c. GPBank sẽ ghi nợ/có tài khoản của chủ thẻ giá trị các giao dịch thẻ, các khoản phí phát sinh (nếu có) theo quy định của GPBank ngay tại thời điểm thực hiện giao dịch và theo tỷ giá ngày giao dịch theo quy định của TCTQT và/hoặc do GPBank quy định.
- d. GPBank được quyền phong tỏa số dư tối thiểu trên tài khoản thẻ đến hết thời hạn sử dụng thẻ hoặc khi có yêu cầu ngừng sử dụng thẻ, đóng TK phát hành thẻ Vision của khách hàng.
- e. Được quyền từ chối cấp phép giao dịch trong các trường hợp: thẻ hết hạn sử dụng; thẻ bị khóa; số dư khả dụng của chủ thẻ không đủ để thanh toán hoặc trong trường hợp hết hạn mức sử dụng ngày.
- f. Được quyền từ chối cấp phép các giao dịch thẻ không hợp pháp, hợp lệ theo quy định của GPBank, pháp luật, NHNN, TCTQT hoặc các trường hợp ngoài khả năng kiểm soát của GPBank.
- g. Không chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ. Được quyền ghi nợ vào TK của chủ thẻ các giao dịch thanh toán bằng thẻ cho dù hàng hóa, dịch vụ có được giao, nhận hoặc được thực hiện hay không.
- h. Được phép cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền thông tin về tài khoản, các giao dịch và các thông tin khác của chủ thẻ phục vụ cho việc giải quyết tra soát, khiếu nại, tranh chấp các giao dịch thẻ theo đúng quy định của pháp luật.
- i. Được quyền khóa mà không hoàn lại các khoản phí trong các trường hợp sau:
 - Chủ thẻ vi phạm quy định về sử dụng thẻ và quản lý TK của GPBank hoặc khi có quyết định/yêu cầu bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 - Các trường hợp nghi ngờ liên quan đến giả mạo và rủi ro.
- j. Được quyền thu giữ thẻ vào bất cứ lúc nào trong một số trường hợp: (Thẻ giả; hoặc người sử dụng thẻ không chứng minh được mình là chủ thẻ; hoặc chủ thẻ không thực hiện đúng các quy định của GPBank và/hoặc TCTQT; các trường hợp khác theo quy định của pháp luật) bằng cách thông báo về việc thu hồi cho chủ thẻ hoặc thông qua NHHTT hoặc ĐVCNT. Trong trường hợp này, GPBank được miễn trách nhiệm đối với bất kỳ phương hại nào tới danh dự, uy tín của chủ thẻ trong việc thu hồi lại thẻ.
- k. Được miễn trách nhiệm đối với những rủi ro liên quan đến việc thanh toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ qua Internet bằng thẻ của chủ thẻ.

- l. Có quyền từ chối xử lý các tra soát, khiếu nại của chủ thẻ trong trường hợp quá thời gian quy định là 100 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch.
 - m. Được quyền ghi âm lại tất cả những trao đổi của chủ thẻ qua điện thoại và/hoặc bất kỳ các thông tin bằng lời nói giữa chủ thẻ và GPBank khi chủ thẻ gọi đến NH truy vấn thông tin hoặc yêu cầu tra soát khiếu nại.
 - n. Đối với các chương trình ưu đãi cho chủ thẻ do đối tác phát hành thẻ hoặc bên thứ ba cung cấp, GPBank được miễn trách nhiệm đối với các tranh chấp liên quan đến các dịch vụ ưu đãi này.
 - o. Thời hạn hiệu lực của thẻ do GPBank quy định tại từng thời điểm.
 - p. Các quyền khác được quy định trong Hợp đồng này.
- 5.2. Trách nhiệm của Ngân hàng**
- a. Tuân thủ các quy định về phát hành và thanh toán thẻ, đảm bảo các quyền lợi của chủ thẻ theo hợp đồng, lưu giữ các thông tin của chủ thẻ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
 - b. Bảo mật các thông tin liên quan đến chủ thẻ theo quy định của pháp luật.
 - c. Thực hiện khóa thẻ ngay khi nhận được thông báo của chủ thẻ về việc thẻ bị lộ số PIN, thẻ bị thất lạc/mất cắp hoặc nghi ngờ bị lợi dụng với điều kiện chủ thẻ cung cấp chính xác thông tin do GPBank yêu cầu. Đồng thời, hướng dẫn chủ thẻ đến điểm giao dịch của GPBank để hoàn thiện thủ tục báo mất bằng văn bản. GPBank chỉ chịu trách nhiệm đối với các giao dịch bị lợi dụng bởi thẻ đã báo mất, thất lạc kể từ thời điểm chủ thẻ thông báo mất cắp, thất lạc bằng văn bản của chủ thẻ.
 - d. Tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại, yêu cầu trợ giúp của chủ thẻ qua tổng đài điện thoại 24/24 giờ trong ngày, 7/7 ngày trong tuần, ghi âm nội dung cuộc gọi để đảm bảo tính xác thực và qua các điểm giao dịch của GPBank; Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ theo đúng thời gian quy định.
 - e. Hoàn lại toàn bộ số dư trong TK của chủ thẻ khi chủ thẻ yêu cầu chấm dứt sử dụng thẻ sau khi đã trừ các nghĩa vụ tài chính phát sinh với GPBank.
 - f. Cung cấp thông tin về số dư tài khoản, lịch sử giao dịch thẻ và các thông tin khác cho chủ thẻ khi có yêu cầu phù hợp quy định của GPBank và pháp luật.
 - g. GPBank sẽ trả thẻ bị giữ tại máy ATM của NH trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của chủ thẻ trong các trường hợp sau máy ATM trả thẻ ra nhưng chủ thẻ chưa lấy, máy ATM giữ lại thẻ. Trong trường hợp thẻ bị giữ tại máy ATM của các ngân hàng thanh toán khác, thẻ sẽ được hoàn trả cho chủ thẻ theo quy định của các ngân hàng thanh toán.
 - h. GPBank sẽ không trả thẻ cho chủ thẻ trong những trường hợp sau:
 - Thẻ bị máy ATM giữ ngoài lãnh thổ Việt Nam;
 - Thẻ bị mất cắp, thất lạc;
 - Thẻ đã bị khóa/hủy theo quy định tại Hợp đồng này.

Điều 6: Các điều khoản sửa đổi, bổ sung

- 6.1. NH được phép sửa đổi, bổ sung nội dung các điều kiện, điều khoản sử dụng thẻ ghi nợ quốc tế quy định trong Hợp đồng này bằng cách thông báo bằng văn bản cho chủ thẻ hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử chính thức của NH (website: www.gpbank.com.vn).
- 6.2. Nếu chủ thẻ không đồng ý với các điều kiện, điều khoản sử dụng thẻ ghi nợ quốc tế đã sửa đổi, bổ sung do NH đưa ra, chủ thẻ có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng này.
- 6.3. Sau 10 ngày kể từ ngày NH thực hiện thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử chính thức của NH hoặc sau 10 ngày kể từ ngày chủ thẻ nhận được thông báo của NH, việc tiếp tục sử dụng thẻ có nghĩa là chủ thẻ chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung đó.

Điều 7: Bất khả kháng:

- 7.1. Không Bên nào sẽ chịu trách nhiệm cho bất cứ sự chậm trễ hay vi phạm nào trong việc thực hiện bất cứ phần nào của Hợp đồng này trong trường hợp những chậm trễ hay vi phạm đó bị gây ra bởi cháy nổ, bão lụt, chiến tranh, cấm vận, yêu cầu của chính phủ, quân đội, thiên tai, hay các nguyên nhân khác tương tự vượt khỏi tầm kiểm soát của mỗi Bên (“**Bên Chịu Ảnh Hưởng**”) và không có lỗi của Bên Chịu Ảnh Hưởng.
- 7.2. Bên Chịu Ảnh Hưởng sẽ thông báo cho Bên còn lại (“**Bên Còn Lại**”) bằng văn bản trong 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng.
- 7.3. Nếu Bên Chịu Ảnh Hưởng chậm trễ trong việc thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng này quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Bên Còn Lại nhận được thông báo theo khoản 7.2 Điều này, Bên Còn Lại sẽ có quyền chấm dứt Hợp đồng này, trường hợp chủ thẻ còn nghĩa vụ tài chính với GPBank thì chủ thẻ chính phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ cho GPBank.

Điều 8: Luật điều chỉnh, giải quyết tranh chấp

- 8.1. Hợp đồng được điều chỉnh bởi luật pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quy định về phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ của TCTQT có liên quan và của GPBank.
- 8.2. Hai Bên có trách nhiệm thực hiện đúng các điều khoản tại Hợp đồng này. Những điều khoản của Hợp đồng này sẽ được ưu tiên áp dụng khi có bất cứ điều khoản xung đột nào khác trong bất cứ văn bản hay tài liệu tham khảo nào.
- 8.3. Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, trước hết các Bên sẽ cùng nhau giải quyết. Trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, nếu các Bên không thể giải quyết, mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp đồng này được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam. Bên thua kiện sẽ chịu các chi phí liên quan đến việc giải quyết tranh chấp mà Bên thắng kiện đã chi trả, bao gồm cả chi phí luật sư.
- 8.4. Thẻ không được chuyển nhượng/ủy quyền dưới bất kỳ hình thức nào. Trường hợp chủ thẻ chính bị chết, mất tích, hoặc mất năng lực hành vi, hạn chế năng lực hành vi dân sự, khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi thì việc thanh toán các nghĩa vụ cho GPBank và việc thừa hưởng số dư trên tài khoản thanh toán của chủ thẻ được thực hiện theo quy định của pháp luật. Trường hợp chủ thẻ phụ chết, mất tích, hoặc mất năng lực hành vi thì chủ thẻ chính chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các nghĩa vụ tài chính của chủ thẻ phụ cho GPBank.

Điều 9: Điều khoản thi hành

- 9.1. Chủ thẻ chính và (các) chủ thẻ phụ cùng chịu trách nhiệm tuân thủ các điều kiện, điều khoản được quy định trong Hợp đồng này và GPBank có quyền chấm dứt Hợp đồng nếu chủ thẻ thực hiện không đúng/không thực hiện/ thực hiện không đầy đủ Nghĩa vụ theo Hợp đồng này.
- 9.2. Đề nghị phát hành thẻ ghi nợ quốc tế GPBank Vision Debit MasterCard cùng các tài liệu kèm theo (nếu có) là phần không tách rời của Hợp đồng và Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi chấm dứt việc sử dụng thẻ (do hết hiệu lực của thẻ mà chủ thẻ không tiếp tục gia hạn hoặc theo yêu cầu của chủ thẻ/NH/cơ quan có thẩm quyền) hoặc khi chủ thẻ hoàn thành mọi nghĩa vụ thanh toán đối với NH, tùy thuộc vào ngày nào đến trước.
- 9.3. Các bên cam kết thực hiện đúng các quy định trong Hợp đồng. Hợp đồng được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 và có giá trị như nhau.

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ PHÁT HÀNH THẺ

ĐẠI DIỆN GPBANK